

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 56/2024/HS-ST
Ngày 26-6-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Phương Dung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vương Hoàng Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa:
Bà Kim Thị Giàu, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Đ, sinh năm 1992; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp TT, xã AB, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P (đã chết) và bà Phạm Thị Mỹ D, sinh năm 1966; bị cáo có vợ tên Trần Thị Thanh V, sinh năm 2000 (đã ly hôn); bị cáo có 01 người con sinh năm 2017; tiền án: Ngày 25/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản tại bản án số 70/2020/HS-ST, chấp hành xong án phạt tù ngày 01/9/2021 (chưa được xóa án tích); tiền sự: không; nhân thân: Ngày 21/3/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong án phạt tù ngày 31/8/2015 (đã xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2023 cho đến nay, có mặt.

2. Họ và tên: Lê Sỹ T, sinh năm 1984; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn HT, xã TC, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch:

Việt Nam; con ông Lê Sỹ V1 và bà Nguyễn Thị B; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thủy T1, sinh năm 1984; bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 08/4/2009, bị Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 200.000 đồng, đã nộp phạt; Ngày 21/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phạt tù ngày 25/6/2016 (đã xóa án tích). Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2023 cho đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Lương Văn H, sinh năm 1985; địa chỉ: Ấp VT, xã VH, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Lê Công V1, sinh năm 1997; vắng mặt.
2. Ông Thạch Cẩm S, sinh năm 1980; vắng mặt.
3. Bà Dương Thị Ngọc H1, sinh năm 1992; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ ngày 21/3/2023, Nguyễn Đ sử dụng điện thoại di động hiệu Samsung màu đen gọi qua mạng xã hội Facebook messenger cho Lê Sỹ T hỏi có chỗ nào chơi ma túy không thì T đồng ý và kêu chạy xuống phòng nghỉ nhân viên quán Karaoke Yumi do T là người quản lý và thường xuyên ở tại phòng nghỉ. Sau đó, Đ rủ Lê Công V1 cùng đi, V1 điều khiển xe mô tô biển số 61F1-522.74 chở Đ đến quán Karaoke Yumi thuộc khu phố 9, thị trấn P, Phú Giáo, Bình Dương do ông Lương Văn H làm chủ. Khi đến quán karaoke Yumi Đ đi vào phòng nghỉ của nhân viên gặp T, còn V1 ngồi trước cửa phòng chờ, T chỉ chỗ cho Đ lấy 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm nỏ thủy tinh, chai nhựa, ống hút nằm ở góc giường của T. Sau đó, Đ lấy một ít ma túy đá (do trước đó khoảng một tuần Đ mua của một người tên K không rõ nhân thân lai lịch tại T phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương) bỏ vào bộ dụng cụ sử dụng ma túy rồi cùng T sử dụng. Khoảng 40 phút sau, Đ ra rủ V1 vào phòng. Thấy V1, T rủ V1 sử dụng ma túy cùng T, Đ. Khoảng 3 giờ cùng ngày, Thạch Cẩm S đi ngang phòng nghỉ, thấy đèn sáng nên S vào phòng rồi sử dụng ma túy cùng T, V1, Đ. Khoảng 30 phút sau, Dương Thị Ngọc H1 là tiếp viên của quán karaoke dậy đi vệ sinh. Thấy H1, T rủ H1 sử dụng ma túy thì H1 đồng ý cùng T, Đ, V1, S sử dụng ma túy. Đến 04 giờ cùng ngày bị lực lượng Công an thị trấn P phối hợp Đội cảnh sát kinh tế ma túy Công an huyện Phú Giáo kiểm tra phát hiện bắt quả

tang.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 (một) bịch nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy);
- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy;
- 01 (một) bình xịt hơi cay ký hiệu TAKE DOWN; 01 (một) vật màu đen hình dạng giống súng ký hiệu KKK1001; 01 (một) vật màu đen hình dạng giống súng thân ghi dòng chữ “ SMITH \$ WESSON”, “ MADE IN CHINA”, ốp báng súng có chữ ký hiệu ZP-5; 02 (hai) gậy ba khúc màu vàng đen; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus của Lê Sỹ T;
- 01 (một) roi điện ký hiệu 928TYPE của Thạch Cẩm S;
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen của Nguyễn Đ.
- 01 (một) xe mô tô biển số 61F1-522.74 do Lê Công V1 đứng tên chủ sở hữu.

Tại bản Cáo trạng số 94/CT-VKSPG, ngày 11/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Nguyễn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Lê Sỹ T về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

- Điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Sỹ T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) bịch nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) lượng tinh thể màu nâu được chứa trong nỏ thủy tinh. Kết luận giám định số 160/KL-KTHS (MT) ngày 29/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể màu nâu và tinh thể màu trắng, gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine. Đây là vật cấm tàng trữ lưu hành, đề nghị tịch

thu tiêu hủy;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy. Đây là dụng cụ sử dụng ma túy, không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) bình xịt hơi cay ký hiệu TAKE DOWN; 02 (hai) gậy ba khúc màu vàng đen; 01 (một) roi điện ký hiệu 928TYPE thuộc nhóm công cụ hỗ trợ đề nghị tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) vật màu đen hình dạng giống súng ký hiệu KKK1001; 01 (một) vật màu đen hình dạng giống súng thân ghi dòng chữ “ SMITH \$ WESSON”, “MADE IN CHINA”, ốp báng súng có chữ ký hiệu ZP-5 không phải là vũ khí quân dụng, là nhóm đồ chơi nguy hiểm nên đề nghị tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen thu giữ của Nguyễn Đ, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen của Lê Sỹ T. Đây là phương tiện T, Đ dùng vào việc phạm tội, đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- 01 (một) xe mô tô biển số 61F1-522.74 do Lê Công V1 đứng tên chủ sở hữu không liên quan đến việc phạm tội nên ngày 17/7/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho V1, ông V1 nhận lại tài sản và không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa, các bị cáo trình bày: Khoảng 02 giờ ngày 21/3/2023, tại phòng nghỉ nhân viên quán Karaoke Yumi thuộc khu phố 9, thị trấn P, Phú Giáo, Bình Dương do ông Lương Văn H làm chủ. Bị cáo Nguyễn Đ có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,1725 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Ngoài ra, với số ma túy mang theo bị cáo Đ còn là người rủ rê và cung cấp ma túy cho các đối tượng khác là bị cáo Lê Sỹ T (quản lý nhân viên karaoke), Lê Công V1, Thạch Cẩm S và Dương Thị Ngọc H1 cùng sử dụng; bị cáo Lê Sỹ T có hành vi cung cấp bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm ống hút, chai nhựa, nỏ thủy tinh để cả nhóm cùng sử dụng, cung cấp địa điểm để các bị cáo sử dụng ma túy. Các bị cáo thống nhất với tội danh, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị và không có ý kiến khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Đ: Bị cáo đã vi phạm pháp luật, ăn năn, hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Sỹ T: Bị cáo đã vi phạm pháp luật, ăn năn, hối cải về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đ khai nhận: Khoảng 02 giờ ngày 21/3/2023, tại phòng nghỉ nhân viên quán Karaoke Yumi do ông Lương Văn H làm chủ. Bị cáo Nguyễn Đ có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,1725 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Ngoài ra, với số ma túy mang theo bị cáo Đ còn là người rủ rê và cung cấp ma túy cho các đối tượng khác là bị cáo Lê Sỹ T, ông Lê Công V1, ông Thạch Cẩm S và bà Dương Thị Ngọc H1 cùng sử dụng.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Sỹ T thừa nhận “khi bị cáo Đ hỏi có bộ dụng cụ sử dụng ma túy không thì bị cáo Lê Sỹ T chỉ tay xuống giường nơi có bộ dụng cụ sử dụng ma túy, sau đó Đ bỏ ma túy vào và các bị cáo cùng với V1, S sử dụng, bị cáo có sử dụng ma túy 01 lần. Bị cáo cũng thừa nhận việc tuy bị cáo không phải là người quản lý Karaoke nhưng bị cáo là người được ông H giao quản lý nhân viên nữ, bị cáo được tự do ở trong phòng, phòng trọ bị cáo đã trả cách đó 03 ngày và toàn bộ đồ đạc bị cáo để ở quán Karaoke, nếu không được bị cáo đồng ý thì bị cáo Đ không được tới phòng nhân viên nữ, không được sử dụng ma túy trong phòng, khi các bị cáo và S, V1 sử dụng ma túy thì bị cáo cũng không ngăn cản.

[4] Bị cáo Đ, T là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[5] Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Đ đã đủ yếu tố cấu T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo Lê Sỹ T đã đủ yếu tố cấu T tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

[6] Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Nguyễn Đ tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Sỹ T tội

“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[7] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

[8] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây tổn hại đến sức khỏe của bản thân các bị cáo và những người khác mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác. Xét động cơ, mục đích phạm tội vì thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân và những người khác mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, hậu quả gây ra cho xã hội thực hiện hành vi phạm tội.

[9] Nhân thân: Cả 02 bị cáo đều là người có nhân thân xấu. Bị cáo Nguyễn Đ ngày 21/3/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích, chấp hành xong án phạt tù ngày 31/8/2015 (đã xóa án tích). Bị cáo Lê Sỹ T ngày 08/4/2009, bị Công an huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 200.000 đồng, đã nộp phạt; ngày 21/8/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong án phạt tù ngày 25/6/2016 (đã xóa án tích). Xét, các bị cáo đã có nhân thân xấu nhưng không quyết tâm sửa chữa, khắc phục sai lầm để trở T công dân tốt, có ích cho xã hội mà còn tiếp tục phạm tội trong vụ án này. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[10] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đ có 01 tiền án chưa được xóa án tích: Ngày 25/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xử phạt 15 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo Nguyễn Đ thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[11] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đ có thái độ T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại phiên tòa bị cáo Lê Sỹ T có thái độ T khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[12] Vụ án này có tính chất đồng phạm nhưng đồng phạm giản đơn, trong đó các bị cáo đều giữ vai trò là người thực hành.

[13] Đối với Lê Công V1, Thạch Cẩm S và Dương Thị Ngọc H1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 17/7/2023, Công an huyện Phú Giáo đã

ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, xử lý.

[14] Đối với hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ, đồ chơi nguy hiểm của bị cáo Lê Sỹ T. Ngày 17/7/2023, Công an huyện Phú Giáo đã ra Quyết định xử phạt hành chính bị cáo Lê Sỹ T với số tiền 7.500.000 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, xử lý

[15] Đối với người đàn ông tên K bán ma túy cho bị cáo Đ chưa rõ nhân thân lai lịch, Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo tiếp tục điều tra xử lý sau.

[16] Đối với Dương Thị Ngọc H1 có hành vi Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chỉ có bị cáo Lê Sỹ T là người được cho ai ở, ai vào phòng nghỉ của nhân viên nữ. H1 chỉ được ở chứ không có quyền ngăn cản ai vào, ai ở nên hành vi của H1 chưa có đủ yếu tố cấu T tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

[17] Đối với ông Lương Văn H là chủ quán Karaoke Yumi, tuy nhiên ông H đã giao cho bị cáo Lê Sỹ T quản lý nhân viên nữ và phòng nghỉ nhân viên nữ. Ông H không biết việc các bị cáo Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Giáo không đề cập xử lý, Viện kiểm sát không đặt ra xem xét là phù hợp, có căn cứ.

[18] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, hình phạt, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[19] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư ký hiệu 160/PC09 có hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có khối lượng M1=0,0440 gam, M2 = 0,1421 gam ma túy loại Methamphetamine. Xét, đây là ma túy, là vật cấm tàng trữ lưu hành. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm ống hút, chai nhựa, nỏ thủy tinh. Xét, đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) bình xịt bằng kim loại ký hiệu TAKE DOWN, dung tích 470ml; 02 (hai) cây gậy ba khúc màu vàng đen; 01 (một) roi điện ký hiệu 928TYPE. Xét, đây là những công cụ thuộc nhóm công cụ hỗ trợ, không phù hợp để được tàng trữ và sử dụng bởi các cá nhân, tổ chức không được cấp phép, không có thẩm quyền. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) khẩu súng ký hiệu KKK1001, “MADE IN TAIWAN”; 01 (một) khẩu súng thân ghi dòng chữ “ SMITH \$ WESSON”, “ MADE IN CHINA”, ốp

báng súng có chữ ký hiệu ZP-5. Xét, tuy những vật chứng này không phải là vũ khí quân dụng nhưng thuộc nhóm đồ chơi nguy hiểm, không có giá trị sử dụng. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 pro màu đen thu giữ của Nguyễn Đ, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen của Lê Sỹ T. Xét, đây là phương tiện bị cáo T, Đ dùng vào việc phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

- 01 (một) xe mô tô biển số 61F1-522.74 do Lê Công V1 đứng tên chủ sở hữu không liên quan đến việc phạm tội nên ngày 17/7/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho V1, ông V1 nhận lại tài sản và không có ý kiến gì. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[20] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55, Điều 58, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; bị cáo Lê Sỹ T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1 Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đ 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; 07 năm 06 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp chung hình phạt của 02 tội là 09 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/3/2023.

2.2 Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Sỹ T 07 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 21/3/2023.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong bì thư ký hiệu 160/PC09 có hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, bên trong có khối lượng M1=0,0440 gam, M2 = 0,1421 gam ma túy loại Methamphetamine.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm ống hút, chai nhựa, nỏ thủy tinh;

- 01 (một) bình xịt bằng kim loại ký hiệu TAKE DOWN, dung tích 470ml;

- 02 (hai) cây gậy ba khúc màu vàng đen;

- 01 (một) roi điện ký hiệu 928TYPE;

- 01 (một) khẩu súng ký hiệu KKK1001, “MADE IN TAIWAN”

- 01 (một) khẩu súng thân ghi dòng chữ “ SMITH \$ WESSON”, “ MADE IN CHINA”, ốp báng súng có chữ ký hiệu ZP-5.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung J7 pro màu đen thu giữ của Nguyễn Đ, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen của Lê Sỹ T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/8/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo)

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Đ, Lê Sỹ T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND H. Phú Giáo;
- Công an H. Phú Giáo;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS H. Phú Giáo;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mạnh